

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HSST

Ngày: 25/3/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nàng Hương.

Các Hội thẩm nhân dân.

1/ Ông Hoàng Văn Tâm.

2/ Ông Nguyễn Quý Ánh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Bắc – kiểm sát viên.

Ngày 25/3/2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-HS ngày 10/3/2025 đối với bị cáo:

Phạm Văn S- sinh năm 1995, tại Bình Thuận; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Ba Bàu, xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: làm nông.

Tiền án, tiền sự: Không.

Cha: Phạm Văn Đ – sinh năm 1975, nghề nghiệp: không; Mẹ: Nguyễn Thị M – sinh năm 1971, nghề nghiệp: làm nông; Cùng cư trú: thôn Ba Bàu, xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Vợ: Lê Thị Thu H – sinh năm 1998 (chưa đăng ký kết hôn); Con: 01 người con sinh năm 2016; Hiện cư trú tại: xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/12/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: ông Dương Văn H– sinh năm 1997 (có mặt).

Địa chỉ: thôn Phú Sung, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Anh K- sinh năm 1992.
Địa chỉ: thôn 1, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đối với hành vi của bị cáo Phạm Văn S được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 8 năm 2024, Phạm Văn S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86B3 – 124.06 lưu thông ngược chiều trên làn đường sát lề đất thuộc phần đường bên phải theo hướng Đồng Nai đi Phan Thiết (tức là S điều khiển xe mô tô đi trái đường). Khi đến điểm mở cửa dải phân cách (để cho phương tiện tham gia giao thông đi qua đường) tại km 1714+10 Quốc lộ 1A thuộc thôn Dân Phú, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận thì S điều khiển xe mô tô 86B3 – 124.06 chuyển hướng để qua phần đường bên phải theo hướng thành phố Phan Thiết đi Đồng Nai. Lúc này, có xe mô tô biển kiểm soát 86B5 – 218.92 do Dương Văn H, sinh năm 1997 (trú thôn Phú Sung, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận) điều khiển đang lưu thông trên làn đường dành cho xe ô tô bên phải theo hướng Đồng Nai đi thành phố Phan Thiết (làn sát dải phân cách) đang đến. Do thiếu chú ý quan sát và không nhường đường cho phương tiện tham gia giao thông ngược chiều khi chuyển hướng nên xe mô tô 86B3 – 124.06 do S điều khiển đã đâm va vào xe mô tô 86B5 – 218.92 do H điều khiển gây ra tai nạn giao thông làm anh Dương Văn H bị thương nặng được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy, đến ngày 05/9/2024 thì được xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 860 ngày 29/10/2024 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Bình Thuận của Dương Văn H như sau: Sẹo vết thương vùng cung mày mắt trái KT (3,5 x 0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%. Chấn thương – vết thương mắt trái, gây thành ngoài xương ổ mắt trái hiện thị lực mắt trái 3/10 kính lỗ không tăng, dẫn đồng tử 4mm, phản xạ kém, lõm và bạc màu gai thị; vết thương mi trên mắt trái đứt sụn mi hiện để lại sẹo kích thước nhỏ (1,2 x 0,1)cm; Vết thương mi dưới mắt trái hiện để sẹo kích thước nhỏ (2x0,1)cm gây co kéo hờ mi khi nhắm mắt. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% + 5% + 3% + 11% + 4%. Sẹo vết thương vùng môi trên lệch trái kích thước (3,5 x 0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%. Chấn thương vùng mặt: gãy kín xương chính mũi, gãy vách ngăn mũi, gãy thành xoang hàm và xoang sàng hai bên, gãy xoang trán 02 bên, gãy xoang bướm trái, gãy xương hàm trên trái và xương hàm dưới đã được phẫu thuật kết hợp xương, mặt biến dạng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 36% + 8% + 8% + 7% + 7% + 7% + 7%.

Chấn thương đầu hiện không còn hình ảnh tụ máu ngoài màng cứng trán phải trên phim CT – Scanner sọ não. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5%. Chấn thương ngực, vai trái: gãy kín 1/3 giữa xương đòn trái đã can xương, gãy phức tạp thân xương vai trái, tràn dịch màng phổi trái đã được phẫu thuật dẫn lưu hiện để lại sẹo dẫn lưu kích thước trung bình (3x1,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6% + 10% + 3% + 2%. Gãy kín 1/3 xương quay trái hiện xương gập góc, lệch trục, di lệch chông. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21%. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Dương Văn Htai thời điểm giám định là: 84% (Tám bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Kết luận khác: không.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 880 ngày 12/11/2024 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Bình Thuận của Phạm Văn S như sau: Sẹo vết thương mi trên mắt trái kéo xuống góc ngoài phía dưới mắt kéo xuống gò má trái kích thước trung bình (6x0,1) cm, hiện thị lực mắt trái 8/10. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6%. Chấn thương vùng mặt: gãy xương hàm gò má trái, gãy thành xoang hàm trái hiện không di lệch. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8% + 7%. Chấn thương vùng đầu: nứt xương bướm trái (không phải nứt xương thái dương trái như ghi nhận tại giấy chứng nhận thương tích), hiện bệnh nhân không có di chứng thần kinh. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%. 1/3 dưới mắt trong cánh tay trái có 03 vết sẹo: vết 1 kích thước nhỏ: (1x0,2)cm, vết 2 kích thước nhỏ (0,7x0,5)cm, vết 3 kích thước nhỏ (0,5x0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1% + 1% + 1%. Mảng rối loạn sắc tố da vùng bẹn đùi trái kích thước (7x3) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%. Chấn thương tai phải, vùng ngực hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể. Hiện tại không thấy tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương trái trên phim CT-Scanner sọ não chụp tại thời điểm giám định và phim do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Bình Thuận (PC01) cung cấp tại thời điểm điều trị. Không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Phạm Văn S tại thời điểm giám định là: 29% (Hai chín phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Kết luận khác: không

Quá trình khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào hồi 20 giờ 00 phút ngày 30/8/2024 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an Bình Thuận, đã ghi nhận chiều hướng, đặc điểm các dấu vết tại hiện trường như sau: Hiện trường đã bị xáo trộn do đưa nạn nhân đi cấp cứu và sự lưu thông của các phương tiện, khu vực xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng gồm điểm mở giải phân cách vào khu công nghiệp Hàm Kiệm 1, đường được trải nhựa bằng phẳng. Giữa tim đường có giải phân cách cứng chia thành hai chiều đường riêng biệt. Chiều đường Đồng Nai đi Ninh Thuận được chia thành 4 làn đường bằng vạch Sđứt nét, làn thứ nhất sát dải phân cách rộng 3,5m, làn 2 rộng 3,5m, làn 3 rộng 3,5m, làn 4 rộng 2,3m. Chọn hướng Đồng Nai đi Ninh Thuận là hướng khám nghiệm. Vùng mảnh vỡ nằm trên làn đường thứ nhất KT 2m60 x 2m80.

Đo từ tâm đến mép đường 10m60, đo về hướng Phan Thiết 2,1m là đầu vết cày. Vết cày nằm trên làn đường thứ nhất và làn đường thứ hai, đo từ đầu cày 2 đến mép đường chuẩn là 9,7m, cuối vết cày 2 trùng với góc chân giữa của xe mô tô biển kiểm soát 86B5-218.92 đo đến mép đường chuẩn là 8,3m. Xe mô tô biển kiểm soát 86B3-124.06 nằm trên làn đường thứ nhất, đầu xe quay về hướng Đồng Nai, ngã nghiêng sang phải. Đo từ tâm trục bánh trước đến mép đường chuẩn là 11,0m, tâm trục bánh sau đến mép đường chuẩn là 9,9m. Xe mô tô biển kiểm soát 86B5-218.92 nằm ở làn đường thứ hai, ngã nghiêng về bên phải, đầu xe hướng về Ninh Thuận. Đo từ tâm trục bánh trước đến mép đường chuẩn là 8,8m, đo từ tâm trục bánh sau đến mép đường chuẩn là 7,7m. Dấu vết máu KT 1,7m x 0,9m nằm trên làn đường thứ hai đo từ tâm đến mép đường chuẩn là 7,4m. Dấu vết máu KT 0,4m x 0,3m nằm trên làn đường thứ nhất đo từ tâm đến mép đường chuẩn là 10,9m.

Vật chứng của vụ án: Quá trình khám nghiệm hiện trường, Phòng Cảnh sát giao thông Công an Bình Thuận đã tạm giữ những tang vật của vụ án gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 86B5-218.92; 01 xe mô tô biển kiểm soát 86B3-124.06 với các dấu vết bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Ngoài ra, để phục vụ cho việc điều tra, giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 600208003098 mang tên Phạm Văn S, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24/6/2020 cùng các giấy tờ có liên quan và 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 600161000260 mang tên Dương Văn H, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 20/01/2016 cùng các giấy tờ có liên quan.

Ngày 31/8/2024, Phòng Cảnh sát giao thông Công an Bình Thuận tiến hành khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ghi nhận một số dấu vết như sau:

+ Xe mô tô biển kiểm soát 86B3-124.06: Mặt nạ đồng hồ bị bung rời khỏi vị trí ban đầu; đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, mặt nạ trước bị bể bung rời khỏi vị trí ban đầu; Gương chiếu hậu bên trái bị bể bung rời khỏi xe, còn lại gọng gương; tay nắm lại bên trái bung khỏi xe; khớp nối giữa bánh trước và khung xe gãy rời khỏi xe; dè chắn bùn phía trước bị bể; vành bánh xe trước bị cong vênh biến dạng không rõ hình. Dè chắn bùn bên phải bị bể hoàn toàn, bung rời khỏi xe; lóc máy bên trái bị vỡ không rõ hình có KT (7x3) cm; Cần đạp số bị đẩy gập từ trước ra sau; Gạc chân trước bên phải gãy rời khỏi xe; ốp nhựa thân xe bên phải bung khớp cố định, có dính tạp chất màu đen có chiều hướng từ trước ra sau, KT 42x23 cm.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 86B5-218.92: Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ mặt kính; khớp nối cố định giữa đầu xe và cổ xe bị gãy rời; tay thắng bên phải bị mài mòn, ốp nhựa hệ thống đèn chiếu sáng bị vỡ không rõ hình; ốp nhựa đèn tín hiệu phía trước bên phải bị bể, bóng đèn rời khỏi vị trí cố định; dè chắn bùn phía trước bị vỡ không rõ hình, có vết trầy xước, dính tạp chất màu trắng; phuộc giảm sóc phía trước bị đẩy lệch từ trước ra sau từ phải sang trái; Vành bánh xe phía trước bị cong vênh, biến dạng không rõ hình; Ốp nhựa cụm đèn tín hiệu bên trái bị vỡ rời khỏi xe; ốp chắn gió bên phải bung khớp cố định; cần thắng sau phần đầu có vết mài mòn kim loại có kích thước

2x1 cm; Góc chân trước bên phải mặt dưới có vết mài mòn kim loại; Ốp kim loại bộ phận giảm thanh có vết mài mòn không liên tục tạo thành vùng; ốp chắn gió bên trái bị bể bung rời khỏi xe, cần đạp số bên trái bị cong vênh từ trước ra sau.

Tại bản Kết luận giám định số 1384 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận về dấu vết, chiều hướng và phần đường va chạm đối với xe mô tô biển kiểm soát 86B5-218.92 và xe mô tô biển kiểm soát 86B3-124.06 như sau: Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông tại km 1714 + 10, đường Quốc lộ 1A, thuộc thôn Dân Phú, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam:

+ xe mô tô biển số 86B3-124.06 có các dấu vết va chạm: Vỡ nhựa rơi khỏi vị trí ban đầu cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước hai bên, gãy trục giữa cổ lái trước phía dưới, vỡ nhựa rơi khỏi xe, yếm chắn gió trước bên trái, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải; Cong kim loại vành bánh xe trước bên trái, gãy kim loại góc chân trước bên trái rơi khỏi xe, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải phù hợp với các dấu vết va chạm trên xe mô tô biển số 86B5 – 218.92: Vỡ nhựa cụm đèn chiếu sáng trước, yếm chắn gió trước bên trái, gãy kim loại trục giữa cổ lái trước phía trên, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải; Cong kim loại vành bánh xe trước, trục cố định bánh xe trước bên trái, trượt xước kim loại cong giảm xóc trước hai bên, cần đạp số trước bên trái, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải;

+ Xe mô tô biển số 86B5 – 218.92 di chuyển trên đường Quốc lộ 1A theo hướng từ Đồng Nai đi Ninh Thuận, có chiều hướng va chạm từ trước ra sau, từ trái qua phải; xe mô tô biển số 86B3 – 124.06 di chuyển theo hướng ngược lại xiên từ lề đường phải ra tìm đường (tính theo hướng Đồng Nai đi Ninh Thuận) phía trước xe mô tô biển số 86B5 – 218.92, có chiều hướng va chạm từ trước ra sau, từ trái qua phải.

+ Xe mô tô biển số 86B5 – 218.92 va chạm với xe mô tô biển số 86B3 – 124.06 tại làn đường ngoại cùng (làn sát dải phân cách cố định) thuộc phần đường bên phải theo hướng từ Đồng Nai đi Ninh Thuận.

Tại bản Kết luận giám định số 1383 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận về tình trạng kỹ thuật đối với xe mô tô biển số 86B5-218.92 và 86B3-124.06 như sau:

Tại thời điểm giám định xe mô tô biển số 86B3 – 124.06:

+ Phát hiện hư hỏng: Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bên phải và bên trái, công tắc điều khiển vỡ. Các đèn tín hiệu sau lắp đặt đầy đủ, không hư hỏng. Dấu vết hư hỏng trên các hệ thống trên do xe va chạm với vật cản trong quá trình xảy ra tai nạn giao thông.

+ Phát hiện hư hỏng hệ thống phanh bánh trước: tay phanh cong, mất tác hiệu lực phanh. Dấu vết hư hỏng trên các hệ thống trên do xe va chạm với vật cản trong quá trình xảy ra tai nạn giao thông. Hệ thống phanh bánh sau lắp đặt đầy đủ, không hư hỏng, còn hiệu lực.

+ Phát hiện hư hỏng: Hệ thống lái gãy, mất hiệu lực lái. Dấu vết hư hỏng trên các hệ thống trên do va chạm với vật cản trong quá trình xảy ra tai nạn giao thông.

+ Hệ thống động cơ vỡ, bàn đạp sang số cong vênh. Không đủ điều kiện xác định hiệu lực của hệ thống động cơ. Dấu vết hư hỏng trên các hệ thống trên do va chạm với vật cản trong quá trình xảy ra tai nạn giao thông.

Tại thời điểm giám định xe mô tô biển số 86B5 – 218.92:

+ Phát hiện hư hỏng: Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bên phải và bên trái, công tắc điều khiển vỡ. Các đèn tín hiệu sau lắp đặt đầy đủ, không hư hỏng. Dấu vết hư hỏng trên các hệ thống trên do va chạm với vật cản trong quá trình xảy ra tai nạn giao thông.

+ Phát hiện hư hỏng hệ thống phanh bánh trước: Tay phanh cong, cụm phanh bánh trước gãy, mất tác hiệu lực phanh. Dấu vết hư hỏng trên các hệ thống trên do va chạm với vật cản trong quá trình xảy ra tai nạn giao thông. Hệ thống phanh bánh sau lắp đặt đầy đủ, không hư hỏng, còn hiệu lực.

+ Phát hiện hư hỏng: Hệ thống lái gãy, mất hiệu lực lái. Dấu vết hư hỏng trên các hệ thống trên do va chạm với vật cản trong quá trình xảy ra tai nạn giao thông.

+ Phát hiện hư hỏng: bàn đạp sang số cong vênh. Không đủ điều kiện xác định hiệu lực của hệ thống trên. Dấu vết hư hỏng trên các hệ thống trên do va chạm với vật cản trong quá trình xảy ra tai nạn giao thông.

* Tại Bản kết luận giám định số: 1488/KL-KTHS ngày 26/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 600208003098 mang tên Phạm Văn S, ngày sinh: 01/01/1995, nơi cư trú: xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24/6/2020 là thật.

01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 600161000260 mang tên Dương Văn H, ngày sinh: 09/10/1997, nơi cư trú: xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 20/01/2016 là thật.

Tại phiếu xét nghiệm kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của Phạm Văn S do Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận lập xác định: Nồng độ cồn trong máu của Phạm Văn S là 251mg/100ml máu.

Tại phiếu xét nghiệm kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của Dương Văn H do Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận lập xác định: Nồng độ cồn trong máu của Dương Văn H là 290.7 mg/100ml máu.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã xác định xe mô tô biển kiểm soát 86B5-218.92 là tài sản của Dương Văn H và xe mô tô biển kiểm soát 86B3-124.06 là tài sản của Phạm Văn S. Nhưng do Dương Văn H đã vi phạm luật giao thông đường bộ (chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự) và Phạm Văn S đã mua xe của người khác nhưng chưa sang tên. Do đó, tiếp tục giao xe mô tô biển kiểm soát 86B5-

218.92 và xe mô tô biển kiểm soát 86B3-124.06 cho Trạm cảnh sát giao thông Hàm Tân – Công an tỉnh Bình Thuận quản lý để xử phạt vi phạm hành chính đối với H và S.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số 600208003098 mang tên Phạm Văn S, ngày sinh: 01/01/1995, nơi cư trú: xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24/6/2020, hiện đang được lưu giữ tại hồ sơ để xử lý theo quy định.

Riêng Giấy phép lái xe hạng A1 số 600161000260 mang tên Dương Văn H, ngày sinh: 09/10/1997, nơi cư trú: xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 20/01/2016, tiếp tục giao cho Trạm cảnh sát giao thông Hàm Tân – Công an tỉnh Bình Thuận quản lý để xử phạt vi phạm hành chính đối với H.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Dương Văn H yêu cầu bị can Phạm Văn S phải bồi thường chi phí điều trị và các chi phí khác số tiền 20.000.000 đồng. Tuy nhiên đến nay Phạm Văn S vẫn chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKSHTN- HS ngày 25/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam truy tố Phạm Văn S về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn S và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn S, phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đề nghị áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: bị cáo Phạm Văn S từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Phạm Văn S 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 600208003098 mang tên Phạm Văn S, ngày sinh: 01/01/1995, nơi cư trú: xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24/6/2020.

Đối với Giấy phép lái xe hạng A1 số 600161000260 mang tên Dương Văn H, ngày sinh: 09/10/1997, nơi cư trú: xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 20/01/2016, tiếp tục giao cho Trạm cảnh sát giao thông Hàm Tân – Công an tỉnh Bình Thuận quản lý để xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn H.

Trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 590, Điều 357 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự. Buộc Phạm Văn S phải bồi thường cho Dương Văn H số tiền 20.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Dương Văn H trình bày: yêu cầu bị cáo Phạm Văn S phải bồi thường chi phí điều trị thương tích và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền 20.000.000 đồng. Về phần hình phạt đối với bị cáo, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn S thống nhất, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Phạm Văn S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo đã được đào tạo và được cấp giấy phép lái xe hạng A1 đúng theo quy định. Tuy nhiên, vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/8/2024, tại đoạn điểm mở của dải phân cách ở km 1714+10m QL1A (thuộc thôn Dân Phú, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận), do bị cáo Phạm Văn S lưu thông ngược chiều trên làn đường sát lề đất thuộc phần đường bên phải theo hướng Đồng Nai đi Phan Thiết (tức là S điều khiển xe mô tô đi trái đường) và chuyển hướng không đảm bảo an toàn, thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho các phương tiện lưu thông ngược chiều nên đã đâm va vào xe mô tô biển kiểm soát 86B5 – 218.92 do anh Dương Văn H điều khiển lưu thông trên phần đường bên phải theo hướng Đồng Nai đi thành phố Phan Thiết gây ra tai nạn giao thông làm anh H bị thương. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 860 ngày 29/10/2024 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Bình Thuận, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Dương Văn H tại thời điểm giám định là: 84% (Tám bốn phần trăm). Tại phiếu xét nghiệm kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của Phạm Văn S do Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận lập xác định: Nồng độ cồn trong máu của Phạm Văn S là 251mg/100ml máu.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn S đã vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ sửa đổi, bổ sung năm 2019.

Xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã truy tố bị cáo Phạm Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo Phạm Văn S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ tại địa phương, xâm phạm đến tính mạng của người tham gia giao thông. Do đó cần phải xử lý đủ nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn S thành khẩn khai báo; trong vụ án có phần lỗi của bị hại Dương Văn H đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86B5 – 218.92 tham gia giao thông khi đã có nồng độ cồn trong máu, đi không đúng làn đường quy định, vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Văn S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Dương Văn H yêu cầu bị cáo Phạm Văn S phải bồi thường chi phí điều trị thương tích và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền 20.000.000 đồng, hiện nay bị cáo Phạm Văn S vẫn chưa bồi thường. Căn cứ vào các hóa đơn chứng từ và chi phí thực tế do bị hại Dương Văn H cung cấp, số tiền mà người bị hại yêu cầu bị cáo Phạm Văn S phải bồi thường là hoàn toàn có căn cứ và hợp lý nên Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bị cáo Phạm Văn S buộc phải bồi thường cho bị hại Dương Văn H số tiền là 20.000.000 đồng.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi của Dương Văn H điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn cao, lưu thông không đúng làn đường quy định, gây ra tai nạn giao thông làm Phạm Văn S bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 29%. Tuy nhiên, thương tích của Phạm Văn S do H gây ra dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên hành vi của Dương Văn H không cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Quá trình điều tra đã xác định xe mô tô biển kiểm soát 86B5-218.92 là tài sản của Dương Văn H và xe mô tô biển kiểm soát 86B3-124.06 là tài sản của Phạm Văn Sơn. Nhưng do Dương Văn H đã vi phạm luật giao thông đường bộ (chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự) và Phạm Văn S đã mua xe của người khác nhưng chưa sang tên. Do đó, tiếp tục giao xe mô tô biển kiểm soát 86B5-218.92 và xe mô tô biển kiểm soát 86B3-124.06 cho Trạm cảnh sát giao thông Hàm Tân – Công an tỉnh Bình Thuận quản lý để xử phạt vi phạm hành chính đối với H và S là có căn cứ.

Đối với Giấy phép lái xe hạng A1 số 600161000260 mang tên Dương Văn H, ngày sinh: 09/10/1997, nơi cư trú: xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 20/01/2016, tiếp tục giao

cho Trạm cảnh sát giao thông Hàm Tân – Công an tỉnh Bình Thuận quản lý để xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn H là có căn cứ.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số 600208003098 mang tên Phạm Văn S, ngày sinh: 01/01/1995, nơi cư trú: xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24/6/2020, là thật. Xét trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn S, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn S 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 590, Điều 357 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Buộc bị cáo Phạm Văn S phải bồi thường cho Dương Văn H số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Phạm Văn S 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 600208003098 mang tên Phạm Văn S, ngày sinh: 01/01/1995, nơi cư trú: xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24/6/2020.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng (một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/3/2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nàng Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nàng Hương

Noi

Nơi nhận:

- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nàng Hương